UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG RỪNG THÔNG** **HĐ XÉT DUYỆT NGUỒN GỐC ĐẤT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Rừng Thông, ngày 4 tháng 9 năm 2025*

BIÊN BẢN

Xét duyệt nguồn gốc sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc phạm vi thu hồi để thực hiện dự án: Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh – Đông Tiến.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Nghị định số 88/2014/NĐ-CP ngày 15/7/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 24/04/2024 của Chủ tịch UBND huyện Đông Sơn về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án: Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh – Đông Tiến;

Căn cứ Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 401/TLBĐ ngày 08/5/2024 của văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa do hội đồng GPMB huyện Đông Sơn cung cấp số liệu thu hồi thực hiện dự án: Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh – Đông Tiến;

Ủy ban nhân dân Phường Rừng Thông, Hội đồng xét duyệt nguồn gốc sử dụng đất đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc phạm vi thu hồi thực hiện dự án: Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh – Đông Tiến.

I. Thành phần tham gia:

1. Ông: Lê Trọng Trung	CT.UBND TT	- CTHĐ
2. Ông: Nguyễn Hữu Sáu	PCT.UBND TT	- PCTHĐ
3. Ông: Đỗ Anh Văn	Trưởng Công An	– Thành viên
4. Ông: Lê Bá Thìn	CC Tư pháp	- Thành viên

5. Ông: Lê Minh Nguyên — CC Địa chính - Thành viên
6. Ông: Nguyễn Đình Hùng — CC Văn Phòng - Thành viên
7. Bà: Lê Thị Thành — CC Kế toán - Thành viên
8. Ông: Lê Huy Hiệu — BT chi bộ Hàm Hạ - Thành viên.
9. Ông: Phạm Văn Sinh — Tổ TTDP Hàm Hạ - Thành viên.

Thành phần mời tham gia:

1. Bà: Lê Thị Nga — Chủ tịch MTTQ
2. Bà: Lê Thị Ngọc — Chủ tịch hội nông dân
3. Bà: Nguyễn Thị Hải Huệ — Chủ tịch HPN
4. Ông: Phạm Mai Sơn — Chủ tịch CCB
5. Ông: Phạm Văn Bản — Chi hội trưởng HNCT Hàm Hạ

II. NỘI DUNG:

Hội nghị đã tiến hành xét duyệt nguồn gốc sử dụng đất các thửa đất nằm trong phạm vi GPMB của Khu phố Thống Nhất thuộc dự án: Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh – Đông Tiến. Cụ thể:

1. Hộ ông Chu Tất Thiên

Thông tin thửa đất theo giấy CNQSD đất đã cấp:

Thửa đất số: 3

Tờ BĐ số: 03

Diện tích: 370 m^2 (Đất ở: 200 m^2; Đất thừa: 170 m^2)

Giấy CNQSD đất đã cấp mang tên: Chu Tất Thiên

Do UBND huyện Đông Sơn cấp ngày 15/5/1994. Hiện gia đình báo cáo đã làm thất lạc giấy CNQSD đất.

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 299:

Thửa đất số: 155

Tờ BĐ số: 2

Diện tích: 270 m^2, Loại ruộng đất: T

Tên chủ sử dụng ruộng đất: Chu Tất Thiên

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 1990:

Thửa đất số: 484

Tờ BĐ số: 3

Diện tích: 370 m^2, Loại ruộng đất: T

Tên chủ sử dụng ruộng đất: Chu Tất Thiên

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 2010

Thửa đất số: 724

Tờ BĐ số: 10

Diện tích: 351,7 m^2

Mang tên: Hộ ông Chu Tất Thiên.

Nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất:

Nguồn gốc: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Thời điểm sử dụng: Đất ở từ trước 18/12/1980.

Diện tích hiện trạng: 351,7 m^2

Xác định diện tích hiện trạng giảm 18,3 m^2 so với giấy CNQSD đất.

Diện tích theo bản trích lục bản đồ do HĐGPMB huyện cung cấp là 351,7 m^2, diện tích theo giấy CNQSD đất là 370 m^2, như vậy diện tích hiện trạng sử dụng giảm 18,3 m^2.

Nguyên nhân giảm: Phần diện tích đất giảm được xác định là do sai số đo đạc.

Xác định sai lệch số thửa trong giấy CNQSD đất.

Theo giấy CNQSD đất đã cấp mang tên ông Chu Tất Thiên ghi thửa số 3, tờ BĐ số 03, BĐ ĐC xã Đông Tiến đo vẽ năm 1990, tuy nhiên thửa đất đúng của ông Chu Tất Thiên đang sử dụng từ trước đến nay là thửa đất số 484, tờ BĐ số 03. Việc giấy CNQSD ghi sai số thửa đất là do có sai sót của cán bộ đã viết sai số thửa sử dụng của ông Chu Tất Thiên.

- **Diện tích thu hồi thực hiện dự án theo trích đo của HĐGPMB huyện cung cấp là: 38,1 m^2.**
- Phần diện tích thu hồi 38,1 m^2 được xác định là đất ở.

2. Hộ ông Phạm Văn Tồn (đã chết)

Thông tin thửa đất theo giấy CNQSD đất đã cấp:

Thửa đất số: 476

Tờ BĐ số: 03

Diện tích: 780 m^2 (Đất ở: 200 m^2; Đất thừa: 580 m^2)

Giấy CNQSD đất đã cấp mang tên: Phạm Văn Tồn

Do UBND huyện Đông Sơn cấp ngày 15/5/1994. Hiện nay ông Phạm Văn Tồn và vợ đã chết, gia đình các con báo cáo đã làm thất lạc giấy CNQSD đất.

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 299:

Thửa đất số: 144

Tờ BĐ số: 2

Diện tích: 960 m^2, Loại ruộng đất: T

Tên chủ sử dụng ruộng đất: Phạm Tồn + P Thuyết (con trai ông Tồn)

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 1990:

Thửa đất số: 476

Tờ BĐ số: 3

Diện tích: 780 m^2, Loại ruộng đất: T

Tên chủ sử dụng ruộng đất: Phạm Văn Tồn

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 2010

Thửa đất số: 699

Tờ BĐ số: 10

Diện tích: 672,5 m^2

Mang tên: Hộ bà Lê Thị Đông (vợ ông Tồn)

Nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất:

Nguồn gốc: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Thời điểm sử dụng: Đất ở từ trước 18/12/1980.

Diện tích hiện trạng: 672,5 m^2

Xác định diện tích hiện trạng giảm 107,5 m^2 so với giấy CNQSD đất.

Diện tích theo bản trích lục bản đồ do HĐGPMB huyện cung cấp là 672,5 m^2, diện tích theo giấy CNQSD đất là 780 m^2, như vậy diện tích hiện trạng sử dụng giảm 107,3 m^2.

Nguyên nhân giảm là do đo đạc lại bản đồ số 2010. Trong quá trình sử dụng gia đình sử dụng ổn định, không tranh chấp.

- **Diện tích thu hồi thực hiện dự án theo trích đo của HĐGPMB huyện cung cấp là: 51,1 m^2.**

- Phần diện tích thu hồi 51,1 m^2 được xác định là: 5,7 m^2 đất ao vườn cùng thửa đất ở có nhà ở sử dụng trước 18/12/1980; 45,4 m^2 đất ao vườn hình thành sau năm 1980.

3. Hộ ông Phạm Đức Thuận

Thông tin thửa đất theo giấy CNQSD đất đã cấp:

Thửa đất số: 476

Tờ BĐ số: 03

Diện tích: 690 m^2 (Đất ở: 200 m^2; Đất thừa: 490 m^2)

Giấy CNQSD đất đã cấp mang tên: Phạm Văn Thuận

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 299:

Thửa đất số: 144

Tờ BĐ số: 2

Diện tích: 960 m^2, Loại ruộng đất: T

Tên chủ sử dụng ruộng đất: Phạm Tồn + P Thuyết (là bố và anh trai ông Thuận)

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 1990:

Thửa đất số: 477

Tờ BĐ số: 3

Diện tích: 690 m^2, Loại ruộng đất: T

Tên chủ sử dụng ruộng đất: Phạm Văn Thiết (anh ông Thuận)

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 2010

Thửa đất số: 670

Tờ BĐ số: 10

Diện tích: 502,4 m^2

Mang tên: Hộ ông Phạm Đức Thuận

Nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất:

Nguồn gốc: Là đất ông cha để lại, Nay ông Phạm Đức Thuận đã được nhà nước cấp giấy CNQSD đất .

Thời điểm sử dụng: Đất ở từ trước 18/12/1980.

Diện tích hiện trạng: 502,4 m^2

Xác định diện tích hiện trạng giảm 187,6 m^2 so với giấy CNQSD đất.

Diện tích theo bản trích lục bản đồ do HĐGPMB huyện cung cấp là 502,4 m^2, diện tích theo giấy CNQSD đất là 690 m^2, như vậy diện tích hiện trạng sử dụng giảm 187,6 m^2.

Nguyên nhân giảm là do đo đạc lại bản đồ số 2010.

Công trình xây dựng trên phạm vi thu hồi có nguồn gốc sử dụng trước 18/12/1980: 89,4 m^2.

- **Diện tích thu hồi thực hiện dự án theo trích đo của HĐGPMB huyện cung cấp là: 269,3 m^2.**

- Phần diện tích thu hồi 269,3 m^2 được xác định cụ thể như sau: 179,5 m^2 có nguồn gốc hình thành trước 18/12/1980 trên thửa đất có nhà ở và 89,8 m^2 có nguồn gốc hình thành sau năm 1980 hiện trạng có chuồng nuôi gà và trồng cây các loại.

4. Hộ ông Phạm Văn Mọng

Thông tin thửa đất theo giấy CNQSD đất đã cấp:

Thửa đất số: 485

Tờ BĐ số: 03

Diện tích: 601 m^2 (Loại đất: Đất ở: 200 m^2; Đất % vườn: 166 m^2; Đất thừa: 235 m^2)

Giấy CNQSD đất đã cấp mang tên: Phạm Văn Mọng. Do UBND huyện Đông Sơn cấp ngày 15/5/1994

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 299:

Thửa đất số: 145

Tờ BĐ số: 2

Diện tích: 610 m^2, Loại ruộng đất: T

Tên chủ sử dụng ruộng đất: Phạm Văn Quỳ (bố ông Mọng)

Thửa đất này hiện nay ông Phạm Văn Hoàng và ông Phạm Văn Mọng là con ông Phạm Văn Quỳ đang sử dụng.

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 1990:

Thửa đất số: 485

Tờ BĐ số: 3

Diện tích: 900 m^2, Loại ruộng đất: T

Tên chủ sử dụng ruộng đất: Bà Yến (mẹ ông Mọng)

Thông tin thửa đất theo hồ sơ 2010

Thửa đất số: 698

Tờ BĐ số: 10

Diện tích: 602 m^2

Mang tên: Hộ ông Phạm Văn Mọng

Nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất:

Nguồn gốc: Là đất ông cha để lại, Nay ông Phạm Văn Mọng đã được nhà nước cấp giấy CNQSD đất .

Thời điểm sử dụng: Đất ở từ trước 18/12/1980.

Diện tích hiện trạng: 601 m^2

Xác định diện tích hiện trạng giảm 1 m^2 so với bản đồ đo đạc 2010 là do biến động ra bờ sông kênh Bắc (Theo bản trích sơ họa tài sản gắn liền trên đất).

Công trình xây dựng trên phạm vi thu hồi có nguồn gốc sử dụng trước 18/12/1980: 71,7 m^2.

- **Diện tích thu hồi thực hiện dự án theo trích đo của HĐGPMB huyện cung cấp là: 426,3 m^2.**

Phần diện tích thu hồi 426,3 m^2 được xác định cụ thể như sau: 152,4 m^2 có nguồn gốc hình thành trước 18/12/1980 trên thửa đất ở có nhà ở và 273,9 m^2 có nguồn gốc hình thành sau năm 1980 hiện đang trồng cây các loại.

Sau khi bàn bạc thảo luận và thống nhất. Hội đồng xét duyệt nguồn gốc đất đai Phường Rừng Thông thống nhất 100% với kết quả xét duyệt đất đai và diện tích thu hồi đối với 04 trường hợp trên. Đối với thửa đất có cả diện tích đất ở và đất Ao, vườn thì diện tích đất ở được xác định trên cơ sở tài sản vật kiến trúc, nhà ở tại vị trí nào thì xác định đất ở tại vị trí đó. Trên cơ sở xét duyệt của hội đồng xét duyệt nguồn gốc đất đai thị trấn Rừng Thông cụ thể, chi tiết, Hội đồng xét duyệt nguồn gốc đất sẽ tiến hành mời các hộ gia đình công khai số liệu của các trường hợp tại Nhà Văn Hóa Khu phố Hàm Hạ (Giao cho tổ trưởng tổ dân phố dán công khai, thông báo công khai danh sách tại khu phố và phát cho từng hộ gia đình; Giao cho tổ trưởng tổ dân phố dán công khai, thông báo công khai danh sách tại khu phố và phát cho từng hộ gia đình), Hội đồng xét duyệt nguồn gốc đất đai sẽ tiến hành công khai nguồn gốc tại công sở UBND Rừng Thông, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị trấn Rừng Thông, Nhà văn hóa khu phố Hàm Hạ. Sau thời gian công khai là 30 ngày sẽ tiến hành hoàn thiện thủ tục thu hồi đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Biên bản đã được đọc thông qua nội dung cụ thể, chi tiết cho tất cả các thành viên tham dự cùng nghe, thống nhất và ký tên./.

Các thành phần tham gia ký tên

Nguyễn Hữu Sáu..... Lê Thị Nga.....

Lê Minh Nguyên..... Lê Thị Ngọc.....

Đỗ Anh Văn..... Nguyễn Thị Hải Huệ.....

Lê Bá Thìn..... Phạm Mai Sơn.....

Nguyễn Đình Hùng..... Phạm Văn Sinh.....

Lê Thị Thành..... Lê Huy Hiệu.....

Phạm Văn Bản.....

CHỦ TỊCH

Lê Trọng Trung